TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025, đối với:

- *Các bị cáo:*

1. Đinh Đình Th, sinh ngày 23/7/2001 tại phường Ng, thị xã S, thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Khu tập thể A5, phường Th, quận Th, thành phố Hà Nội; nơi ở: 451B đường Ng, tổ dân phố Ph, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Đình C và bà Phùng Thị Mai H; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/12/2024 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Tố Gia Gi, sinh ngày 11/12/2005 tại thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nơi thường trú: số 1 ngõ 69, phường Tr, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở: 451B đường Ng, tổ dân phố Ph, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị B (đã chết); chồng, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/12/2024 đến nay; có mặt.

3. Trần Việt A, sinh ngày 28/10/2005 tại thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức M và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Việt A*: Ông Nguyễn Văn Ch - Luật sư của Công ty Luật TNHH Hà Nam thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Trần Đức M, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Bùi Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/12/2024, tại đoạn đường nhựa thuộc thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an huyện Bình Lục phối hợp cùng Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang Trần Việt A đang có hành vi bán trái phép 01(một) túi ni lon màu đỏ bên trong có 01 (một) hộp giấy hở một đầu bên trong hộp giấy có chứa 03 (ba) túi ni lông màu trắng miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật khô màu nâu (Nghi là ma túy dạng cỏ) cho một người thanh niên không quen biết với giá 900.000 đồng, A đã nhận tiền của người mua nhưng A chưa kịp giao ma túy cho người này thì bị lực lượng Công an phát hiện. Quá trình bắt giữ, Trần Việt A khai nhận sợi thực vật khô trong các túi nilon trên là ma túy dạng cỏ Tobaco, còn người thanh niên mua ma túy của A đã lợi dụng sơ hở bỏ chạy.

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Việt A:

- Thu giữ tại nền đường ngay vị trí Trần Việt A đang đứng 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong có 01 (một) hộp giấy hở một đầu, bên trong hộp giấy có chứa 03 (ba) túi ni lông màu trắng miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật khô màu nâu được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu QT01.

- Thu giữ trong túi quần Trần Việt A đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20 màu đen loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 867695054243315, IMEI 2: 867695054243307, điện thoại cũ đã qua sử dụng, lắp sim viettel có số thuê bao "0363631434", được niêm phong ký hiệu QT02.

- Thu giữ trong lòng bàn tay trái Trần Việt A đang cầm số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, được niêm phong ký hiệu QT03.

- Tạm giữ của Trần Việt A: 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 90B2-857.38 và 01 (một) chìa khóa của chiếc xe trên, xe cũ đã qua sử dụng, cùng 01 (một) giấy đăng ký của xe mô tô trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Việt A tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét, không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra mở rộng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã triệu tập lấy lời khai những người có liên quan, Trần Việt A, Đinh Đình Th và Nguyễn Tố Gia Gi khai nhận: Ngày 05/12/2024, Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th rủ nhau đi xuống khu công nghiệp Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam thuê trọ với mục đích để ở và cùng nhau tìm mua ma túy cỏ Tobaco bán lại kiếm lời. Cả hai cùng đến và thuê trọ nhà bà Bùi Thị H, sinh năm 1961, tại số nhà 451B đường Ng, tổ dân phố Phạm Văn Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Sau khi mua được ma túy qua mạng xã hội Telegram và Facebook, Gi và Th bàn bạc, thống nhất bán ma túy bằng thủ đoạn, rao bán ma túy cỏ Tobaco trên mạng xã hội Facebook, nếu có người hỏi mua thì đóng gói ma túy, dán băng dính kín để tránh bị phát hiện, rồi thuê dịch vụ "Shipper" (Vận chuyển hàng hóa) giao ma túy cho người mua. Sau khi bàn bạc thống nhất xong, Th sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, đăng tải bài viết lên trang cá nhân và các hội nhóm trên Facebook với nội dung rao bán cỏ Tobaco. Trong thời gian từ ngày 05 đến 08/12/2024, Th và Gi bán 10 túi ma túy cỏ Tobaco cho 10 người khác nhau nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ để kiếm lời. Khoảng 09 giờ sáng ngày 09/12/2024, tài khoản Facebook có tên "Nguyễn Thành Ch" nhắn tin vào tài khoản Facebook "Mỹ Hầu V" của Th qua ứng dụng Messenger, hỏi mua ma túy cỏ Tobaco. Lúc này, Gi đang cầm điện thoại nên sử dụng tài khoản Facebook của Th nhắn tin trao đổi, thỏa thuận và đồng ý bán 03 gói ma túy cỏ Tobaco cho người này với giá 900.000 đồng (chưa tính phí ship vì người mua không đến trực tiếp). Sau đó, Gi tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook thấy tài khoản Facebook có tên "Phủ Lý Shipper" của Trần Việt A đăng bài viết với nội dung: "Nhận giao đồ ăn, xe ôm quanh thành phố Ph, ai có nhu cầu nhắn tin đến Zalo số điện thoại 0363631434", Gi sử dụng tài khoản Zalo "Dinh Think" của Th nhắn tin vào tài khoản Zalo có tên "Trần Việt A" đăng ký bằng số điện thoại 0363631434, thuê A giao hàng với giá cước là 120.000 đồng. Sau đó, Th lấy 03 (ba) túi ni lông màu trắng miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên

trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật khô màu nâu (là cỏ Tobaco) bỏ vào hộp giấy, dán băng dính kín, rồi bỏ vào trong 01 túi nilon màu đỏ đưa cho Gi để Gi đưa cho Trần Việt A đi giao cho người mua.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Việt A điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đen, mang biển kiểm soát 90B2-857.38, đi theo định vị do Nguyễn Tố Gia Gi gửi trên ứng dụng googlemap, đến số nhà 451B đường Ng, tổ dân phố Ph, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Tại đây, A gặp và nhận từ Gia 01 túi nilon màu đỏ. Gi bảo A mang giao cho khách ở huyện B, tỉnh Hà Nam và thu của khách 900.000 đồng tiền bán gói hàng nêu trên, mang về cho Gi, số điện thoại của khách là 0984670532, tiền thuê ship hàng do khách trả cho A khi nhận được hàng. Khi đi đến địa phận huyện B, A dừng xe, gọi vào số thuê bao điện thoại 0984670532 thì có người nam giới nghe máy và hẹn A nhận hàng vào 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực ngã năm đèn xanh - đỏ thuộc xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. A ngồi tại quán nước tại khu vực ngã năm đèn xanh - đỏ thuộc xã Đ đợi giao hàng cho khách. Lúc này, người khách nhận hàng sử dụng tài khoản Zalo "Giàng A N" nhắn tin đến tài khoản Zalo của A, hỏi *"Em ơi, em chỗ ship cỏ Tô cho Vương ak, đợi anh tí"*. A trả lời *"Vg ạ"*. Người khách nhắn: *"Tí anh trả thêm cho"*. A ngồi đợi khoảng 05 phút thì tiếp tục nhắn tin Zalo cho người mua hàng, người này nhắn tin lại: *"Oke thế cố gắng chờ a, chú có chơi dòng cỏ này k sốt ruột quá cứ mở ra làm tý cho đời nó tơi"*. A trả lời: *"Dạ em không dùng ạ, E trai quê lên phố đang tập kím xìn huii chứ chưa tập chơi mấy ái nì"*. Sau đó, A tìm hiểu trên mạng internet và biết gói hàng mà A đang vận chuyển thuê cho Gi, là ma túy dạng cỏ Tobaco (tên gọi khác là cỏ Mỹ), có hình dạng sợi thực vật khô màu nâu; hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển ma túy cỏ Tobaco là hành vi vi phạm pháp luật. Người khách mua hàng tiếp tục nhắn tin Zalo, bảo A chờ đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì sẽ trả thêm cho A 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) tiền công, A đồng ý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th cùng khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/12/2024 đến ngày 08/12/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, Telegram; Th và Gi mua ma túy cỏ Tobaco 03 lần của những người không quen biết, cụ thể như sau: Lần 1 vào ngày 05/12/2024, cả hai mua 05 túi cỏ Tobaco với giá 500.000 đồng; lần 2 vào ngày 07/12/2024, mua 06 túi cỏ Tobaco với giá 500.000 đồng; lần 3 vào ngày 08/12/2024, mua 06 túi cỏ Tobaco với giá 600.000 đồng. Tổng cộng cả hai mua được 17 gói ma túy cỏ Tobaco. Trong thời gian từ ngày 05 đến 08/12/2024, Th và Gi bán 10 túi ma túy cỏ Tobaco cho 10 người khác nhau để kiếm lời. Đối với 07 túi ma túy cỏ Tobaco còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Bình Lục đã thu giữ khi bắt giữ Đinh Đình Th và Nguyễn Tố Gia Gi.

* Vật chứng thu giữ khi bắt khẩn cấp Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K (của Gi và Th góp tiền mua), được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT2".

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th tại phòng số 6 tầng 4, số nhà 451B, đường Ng, tổ dân phố Ph, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, quá trình khám xét thu giữ trên mặt bàn trong phòng của Gi và Th, 04 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều có chứa các sợi thực vật khô màu nâu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX"; Gi và Th đều khai nhận đó là 04 túi ma túy dạng cỏ Tobaco, cả hai cất giữ với mục đích để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 9667/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an, kết luận:

"- Đều tìm thấy chất ma túy MDMB-BUTINACA và MDMB - INACA trong các sợi thực vật khô màu nâu kí hiệu QT01, KX gửi giám định. Khối lượng mẫu gửi giám định như sau:

Kí hiệu mẫu	Khối lượng mẫu (gam)
QT01	7,386
KX	4,907

- Hiện nay, Viện khoa học hình sự không có mẫu chuẩn định lượng MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA trong các mẫu gửi giám định".

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành mở niêm phong và khai thác dữ liệu điện tử trong chiếc điện thoại (mẫu vật ĐT2) của Nguyễn Tố Gia Gi. Ngày 23/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục ra Quyết định trưng cầu giám định số 99/QĐ-ĐCSHSKTMT gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định 01 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Tố Gia Gi, trích xuất phục hồi dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn điện thoại, tin nhắn ứng dụng Zalo, Messenger, Telegram trong thời gian từ ngày 05/12/2024 đến 09/12/2024. Tại Kết luận giám định số 44/KL-KTHS(KTS) ngày 17/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

“Tìm thấy 36 tin nhắn SMS/MMS, 1004 tin nhắn zalo, 5937 tin nhắn Facebook, 0 tin nhắn Telegram, 105 cuộc gọi từ sim trong thời gian từ ngày 05/12/2024 đến 09/12/2024”.

Kèm theo kết luận giám định 01 USB lưu 01 File tên dulieu.rar. Tiến hành kiểm tra file dữ liệu trong USB, kết quả không phát hiện dữ liệu, thông tin có liên quan đến vụ án.

Cáo trạng số 30/CT-VKS-MT ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Trần Việt A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Trần Việt A; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A. Xử phạt các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi; mỗi bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Trần Việt A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động và số tiền 1.100.000 đồng; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định và 03 sim được lắp trong 02 điện thoại di động; trả lại cho ông Trần Đức M 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 90B2-857.38, nhãn hiệu HONDA, 01 chìa khóa xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ xe Trần Đức M.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Trần Việt A: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo khác nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Việt A.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo khác nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo A khai ra đồng phạm thể hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Do vậy, không có căn cứ để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Đức M có quan điểm: Ông là bố đẻ của bị cáo Trần Việt A, chiếc xe mang biển kiểm soát 90B2-857.38 và 01 giấy đăng ký của xe mô tô trên là tài sản, giấy tờ hợp pháp của ông. Bản thân ông không biết và không liên quan việc Trần Việt A sử dụng chiếc xe mô tô trên đi giao ma túy nên ông xin lại chiếc xe mô tô trên để sử dụng làm phương tiện đi lại cho bản thân và gia đình.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo Trần Việt A ban đầu bị cáo không thừa nhận 01 túi ni lông mà Nguyễn Tố Gia Gi đưa cho bị cáo để bị cáo giao cho người thanh niên là ma túy mà chỉ khi Công an bắt giữ thì bị cáo mới biết. Tuy nhiên sau đó bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A đều cùng nội dung là mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 09/12/2024, khi có người hỏi mua 03 túi ma túy cỏ Tobaco (có tên gọi khác là cỏ Mỹ) với giá 900.000 đồng, Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th đóng gói 03 túi ma túy vào 01 hộp giấy, dán băng dính kín để tránh bị phát hiện, bỏ vào 01 túi nilon màu đỏ rồi thuê Trần Việt A (làm nghề shiper) đi giao hàng. Sau đó, Gi đưa cho Trần Việt A 01 túi nilon màu đỏ nêu trên, bên trong có 01 hộp giấy, chứa 03 túi nilon, có khối lượng tổng cộng là 7,386 gam sợi thực vật khô màu nâu có tìm thấy chất ma túy MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA, bảo A mang giao cho khách và cầm về cho Gi 900.000 đồng tiền mua hàng của khách. Khi nhận hàng, A chưa biết bên trong gói hàng Gi đưa cho A đi bán cho khách là ma túy; tuy nhiên, trong khi ngồi đợi khách đến nhận hàng, qua nhắn tin trao đổi với khách nhận hàng và tra cứu thông tin trên "Google", A biết rõ bên trong gói hàng mà Gi đưa cho A là ma túy cỏ Tobaco (có tên gọi khác là cỏ Mỹ), nhưng A vẫn chờ và giao ma túy cho người nam thanh niên không quen, A đã nhận 1.100.000 đồng (trong đó 900.000 đồng tiền bán ma túy và 200.000 đồng tiền công) của người mua, chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang. Đồng thời Đinh Đình Th và Nguyễn Tố Gia Gi còn khai nhận, do cần tiền tiêu sài cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 05/12/2024 đến ngày 08/12/2024, tại số nhà 451B đường Ng, tổ dân phố Ph, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Th và Gi đã bán 10 túi ma túy dạng cỏ Tobaco mỗi lần cho một người khác nhau (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) để kiếm lời. Ngoài ra, Gi và Th còn cất giữ 4,907 gam sợi thực vật khô màu nâu có tìm thấy chất ma túy MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA với mục đích để bán kiếm lời.

Trong vụ án này, các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi bàn bạc, thống nhất cùng nhau bán trái phép chất ma túy để kiếm lời nên đều giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo Trần Việt A giúp Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi bán trái phép chất ma túy cho người mua vào ngày 09/12/2024 để hưởng lợi tiền công nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Trần Việt A đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A là những đối tượng không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; đối với bị cáo Trần Việt A tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án người bào chữa cho bị cáo Trần Việt A giao nộp Đơn đề nghị của ông Trần Đức M là bố đẻ của bị cáo Trần Việt A trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo A khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; tại phiên tòa bố của bị cáo Đinh Đình Th là ông Đinh Đình C xuất trình tài liệu chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo đang được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ và bố của bị cáo Nguyễn Tố Gia Gi là ông Nguyễn Văn Ch xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Trần Việt A được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Việt A, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Trần Việt A khai báo về hành vi phạm tội của mình và nguồn gốc số ma túy bị Công an thu giữ mà không phải là giúp Cơ quan điều tra phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới và bị cáo đã được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị của người bào chữa không được chấp nhận.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cần phải cách ly các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi đều phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và giữ vai trò thứ nhất nên áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo Th, Gi là ngang nhau và nặng hơn bị cáo A; đối với bị cáo Trần Việt A phạm

tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và giữ vai trò thứ hai trong vụ án nên áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn các đồng phạm khác trong vụ án.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục thấy các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các tài sản, phương tiện đã thu giữ, tạm giữ:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y20 màu đen là tài sản của Trần Việt A, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K là tài sản của Nguyễn Tố Gia Gi, Đinh Đình Th. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, các bị cáo đã sử dụng 02 chiếc điện thoại trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó 900.000 đồng là tiền do Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi bán ma túy mà có; 200.000 đồng là tiền công của Trần Việt A đi giao ma túy cho khách. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 90B2-857.38 và 01 (một) chìa khóa của chiếc xe cùng 01 (một) giấy đăng ký của xe mô tô trên quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản, giấy tờ hợp pháp của ông Trần Đức M (là bố đẻ của Trần Việt A). Bản thân ông M không biết và không liên quan việc Trần Việt A sử dụng chiếc xe mô tô trên đi bán ma túy nên cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông M.

Đối với số sợi thực vật khô màu nâu có tìm thấy chất ma túy MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA, hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 03 sim được lắp trong 02 điện thoại di động trên không có giá trị sử dụng. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số sợi thực vật khô màu nâu có tẩm chất ma túy MDMB-BUTINACA và MDMB-INACA đã thu giữ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th khai nhận, cả hai mua số ma túy trên thông qua mạng xã hội Facebook, Telegram. Sau khi trao đổi mua bán ma túy, Gi và Th đã xóa hết tin nhắn, các dữ liệu có liên quan. Sau đó, Gi và Th nhận ma túy (được đóng gói kín) trực tiếp từ xe khách và thanh toán tiền cho người lái xe khách; cả hai không nhớ biển kiểm soát xe; tên, tuổi, địa chỉ người lái xe khách. Cơ quan điều tra đã trưng cầu khôi phục dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi Facebook, Telegram, Messenger trên chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Tố Gia Gi, song không có dữ liệu, thông tin liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Ngoài lời khai của Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình

Th, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ người bán và nguồn gốc ma túy.

- Đối với người thanh niên mua ma túy của Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, quá trình điều tra xác định người này sử dụng số thuê bao điện thoại 0984670532, tài khoản Facebook tên "Nguyễn Thành Ch", tài khoản Zalo có tên "Giàng A N" để liên lạc mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã kiểm tra, xác minh, xác định chủ thuê bao điện thoại trên là Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1978, trú tại thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên, Nguyễn Văn Kh đang chấp hành án phạt tù tại trại giam N; Nguyễn Văn Kh khai nhận, không sử dụng số thuê bao điện thoại trên và không biết ai sử dụng số điện thoại trên. Cơ quan điều tra không xác định được thông tin người dùng tài khoản Facebook "Nguyễn Thành Ch" và tài khoản Zalo "Giàng A N".

- Đối với bà Bùi Thị H, sinh năm 1961, trú tại số nhà 451B đường Ng, tổ dân phố Ph, thị xã D, tỉnh Hà Nam; cho Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th thuê nhà, nhưng bà H không biết mục đích Gi và Th thuê nhà vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không xem xét xử lý đối với bà Bùi Thị H là có căn cứ.

- Đối với số tiền thu lời trong 10 lần bán ma túy trước khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Tố Gia Gi và Đinh Đình Th khai nhận không nhớ bán ma túy được bao nhiêu tiền, cả hai đã chia nhau sử dụng hết vào mục đích tiêu sài cá nhân. Do vậy, không có cơ sở để truy thu số tiền trên sung quỹ Nhà nước.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Việt A; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi; mỗi bị cáo 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/12/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Việt A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động và số tiền 1.100.000 đồng. Trả lại cho ông Trần Đức M 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 90B2-857.38, nhãn hiệu HONDA, 01 chìa khóa xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ xe Trần Đức M. Tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định trong 01 hộp niêm phong, số 9667/KL-KTHS và 03 sim.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 27/02/2025 của Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đinh Đình Th, Nguyễn Tố Gia Gi, Trần Việt A; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Phòng Cảnh sát THA hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện Bình Lục;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo A;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng